TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 129 /QĐ-ĐTKDV.HĐTV	*Hà Nội, ngày 10 tháng 8 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Kế hoạch sửa đổi, bổ sung về cơ cấu lại vốn của SCIC đầu tư tại công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn giai đoạn 2026-2030

HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025;

Căn cứ Luật Quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp số 68/2025/QH15 ngày 14/6/2025;

Căn cứ Nghị quyết số 79/NQ-TW ngày 06/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế nhà nước; Nghị quyết số 29/NQ-CP ngày 24/02/2026 của Chính phủ; Quyết định số 419/QĐ-BTC ngày 06/3/2026 của Bộ Tài chính ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 29/NQ-CP;

Căn cứ Nghị định số 151/2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013 của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ và cơ chế hoạt động của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 147/2017/NĐ-CP ngày 25/12/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 151/2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 148/2017/NĐ-CP ngày 25/12/2017 của Chính phủ về Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 47/2021/NĐ-CP ngày 01/4/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Doanh nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 365/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ về giám sát, kiểm tra, đánh giá, xếp loại, báo cáo và công khai thông tin trong quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 366/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ về quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 57/2026/NĐ-CP ngày 12/02/2026 của Chính phủ về cơ cấu lại vốn nhà nước tại doanh nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 1336/QĐ-TTg ngày 10/11/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm

2035; Kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư phát triển đến năm 2025 của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 39/QĐ-ĐTDKV.HĐTV ngày 31/3/2026 phê duyệt Chiến lược phát triển SCIC giai đoạn 2026-2030; Căn cứ Quyết định số 73/QĐ-ĐTKDV.HĐTV ngày 22/5/2026 của Hội đồng thành viên về việc điều chỉnh Chiến lược phát triển SCIC giai đoạn 2026-2030; Căn cứ Quyết định số 128/QĐ-ĐTKDV.HĐTV ngày 10/8/2026 của Hội đồng thành viên về việc điều chỉnh Chiến lược phát triển SCIC giai đoạn 2026-2030;

Căn cứ Quyết định số 40/2026/QĐ-TTg ngày 05/8/2026 của Thủ Tướng Chính phủ về tiêu chí phân loại doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn nhà nước;

Căn cứ Kết luận số 168/KL-ĐU ngày 10/08/2026 của Đảng ủy Tổng công ty;

Căn cứ Nghị quyết số 268/NQ-ĐTKDV.HĐTV ngày 10/08/2026 của Hội đồng thành viên Tổng công ty;

Theo đề nghị của Ban Tổng Giám đốc Tổng công ty tại Tờ trình số 1484/ĐTKDV-KHTH ngày 10/08/2026,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Kế hoạch cơ cấu lại vốn của SCIC tại công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn giai đoạn 2026-2030 tại Quyết định số 39/QĐ-ĐTKDV.HĐTV ngày 31/3/2026 phê duyệt Chiến lược phát triển SCIC giai đoạn 2026-2030 (Quyết định số 39/QĐ-ĐTDKV.HĐTV), Quyết định số 73/QĐ-ĐTKDV.HĐTV ngày 22/5/2026 của Hội đồng thành viên về việc điều chỉnh Chiến lược phát triển SCIC giai đoạn 2026-2030 (Quyết định số 73/QĐ-ĐTKDV.HĐTV), với các nội dung sau:

1. Điều chỉnh Công ty cổ phần Nhiệt điện Quảng Ninh, Công ty cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng từ doanh nghiệp SCIC thực hiện bán vốn sang doanh nghiệp SCIC thực hiện nắm giữ và các Phụ lục tương ứng tại Quyết định số 39/QĐ-ĐTKDV.HĐTV ngày 31/3/2026 của Hội đồng thành viên phê duyệt Chiến lược phát triển SCIC giai đoạn 2026-2030 và Quyết định số 73/QĐ-ĐTKDV.HĐTV ngày 22/5/2026 của Hội đồng thành viên về điều chỉnh Chiến lược phát triển SCIC giai đoạn 2026-2030.

2. Bỏ nội dung về Tập đoàn Bảo Việt trong Kế hoạch cơ cấu lại vốn của SCIC tại công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn giai đoạn 2026-2030 (SCIC đã có công văn số 126/ĐTKDV.HĐTV ngày 05/8/2026 báo cáo Bộ Tài chính về đề xuất kế hoạch cơ cấu lại vốn nhà nước, doanh nghiệp có vốn nhà nước thực hiện các hình thức sắp xếp, cơ cấu lại vốn nhà nước tại doanh nghiệp

giai đoạn 2026-2030, trong đó: Thực hiện cơ cấu lại vốn nhà nước tại Tập đoàn Bảo Việt giai đoạn 2026-2030 theo hình thức sắp xếp, cơ cấu lại do cấp có thẩm quyền phê duyệt trên cơ sở quy định của pháp luật).

3. Sửa đổi, bổ sung nội dung về tỷ lệ vốn và phương án sắp xếp tại Quyết định số 39/QĐ-ĐTKDV.HĐTV ngày 31/3/2026 của Hội đồng thành viên và Quyết định số 73/QĐ-ĐTKDV.HĐTV theo Kế hoạch nêu tại phụ lục kèm theo.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký. Ban Tổng Giám đốc và lãnh đạo các đơn vị thuộc Tổng công ty chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc, Tổng Giám đốc kịp thời báo cáo Hội đồng thành viên để xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:
- Bộ Tài chính (để báo cáo);
- Hội đồng thành viên;
- Ban Tổng Giám đốc (để thực hiện);
- Kiểm soát viên;
- Các đơn vị;
- Lưu: VT, KHTH.

TM. HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN
CHỦ TỊCH

Nguyễn Chí Thành

PHỤ LỤC:

KẾ HOẠCH CƠ CẤU LẠI VỐN CỦA SCIC ĐẦU TƯ TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN, CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN GIAI ĐOẠN 2026-2030

(kèm theo Quyết định số /QĐ-ĐTKDV.HĐTV ngày /08/2026 của HĐTV SCIC)

Phụ lục 1.1: Danh mục doanh nghiệp SCIC đầu tư, nắm giữ giai đoạn 2026 – 2030

STT	Tên Doanh nghiệp	Tỷ lệ vốn SCIC hiện nay (*)	Phương án sắp xếp giai đoạn 2026-2030 (**)
1	Công ty TNHH MTV Đầu tư SCIC (SIC)	100%	Nắm giữ 100% vốn điều lệ
2	Công ty TNHH 2 thành viên Đầu tư thương mại Tràng Tiền	90,0%	Nắm giữ, duy trì tỷ lệ vốn đầu tư theo chiến lược và kế hoạch kinh doanh của SCIC
3	Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP	65,0%	Nắm giữ, duy trì tỷ lệ vốn đầu tư theo chiến lược và kế hoạch kinh doanh của SCIC
4	Công ty cổ phần Viện máy và Dụng cụ công nghiệp	75,0%	Nắm giữ từ tỷ lệ vốn đầu tư hiện tại đến 100% vốn điều lệ
5	Tổng công ty Máy và Thiết bị công nghiệp – CTCP	99,6%	Nắm giữ từ 65% vốn điều lệ trở lên
6	Công ty cổ phần Phim Giải phóng	99,7%	Nắm giữ từ 65% vốn điều lệ trở lên (1)
7	Tổng công ty Sông Đà - CTCP	99,8%	Nắm giữ, duy trì tỷ lệ vốn đầu tư theo chiến lược và kế hoạch kinh doanh của SCIC
8	Tổng Công ty cổ phần Bảo Minh	50,7%	Nắm giữ, duy trì tỷ lệ vốn đầu tư theo chiến lược và kế hoạch kinh doanh của SCIC
9	Công ty cổ phần Viện Nghiên cứu Dệt May	57,5%	Nắm giữ từ tỷ lệ vốn đầu tư hiện tại đến 100% vốn điều lệ
10	Tổng công ty cổ phần Tái bảo hiểm quốc Gia Việt Nam	40,4%	Nắm giữ, duy trì tỷ lệ vốn đầu tư theo chiến lược và kế hoạch kinh doanh của SCIC
11	Công ty cổ phần sữa Việt Nam	36,0%	Nắm giữ, duy trì tỷ lệ vốn

STT	Tên Doanh nghiệp	Tỷ lệ vốn SCIC hiện nay (*)	Phương án sắp xếp giai đoạn 2026-2030 (**)
			đầu tư theo chiến lược và kế hoạch kinh doanh của SCIC
12	Công ty cổ phần Dược Hậu giang	43,3%	Nắm giữ, duy trì tỷ lệ vốn đầu tư theo chiến lược và kế hoạch kinh doanh của SCIC
13	Tổng công ty cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Sài Gòn	36,0%	Nắm giữ, duy trì tỷ lệ vốn đầu tư theo chiến lược và kế hoạch kinh doanh của SCIC
14	Công ty cổ phần Traphaco	35,7%	Nắm giữ, duy trì tỷ lệ vốn đầu tư theo chiến lược và kế hoạch kinh doanh của SCIC
15	Công ty cổ phần Đầu tư Việt Nam - Oman	16,48%	Nắm giữ, duy trì tỷ lệ vốn đầu tư theo chiến lược và kế hoạch kinh doanh của SCIC
16	Công ty cổ phần FPT	5,7%	Nắm giữ, duy trì tỷ lệ vốn đầu tư theo chiến lược và kế hoạch kinh doanh của SCIC
17	Công ty cổ phần Cấp thoát nước Lâm Đồng	40,0%	Nắm giữ từ tỷ lệ vốn đầu tư hiện tại đến 65% vốn điều lệ trở lên
18	Công ty cổ phần Cấp thoát nước Gia Lai	46,8%	Nắm giữ từ tỷ lệ vốn đầu tư hiện tại đến 65% vốn điều lệ trở lên
19	Công ty cổ phần Cơ khí và Khoáng sản Hà Giang	46,6%	Nắm giữ từ tỷ lệ vốn đầu tư hiện tại đến 100% vốn điều lệ
20	Công ty cổ phần Nhiệt điện Quảng Ninh	11,4%	Nắm giữ từ tỷ lệ vốn đầu tư hiện tại đến 100% vốn điều lệ
21	Công ty cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng	9,0%	Nắm giữ từ tỷ lệ vốn đầu tư hiện tại đến 100% vốn điều lệ

Ghi chú:
(*) Tỷ lệ vốn SCIC tính tại thời điểm 06/08/2026.
(**) Tùy tình hình kinh doanh và diễn biến thị trường, SCIC sẽ điều chỉnh danh mục cơ cấu lại đảm bảo tuân thủ Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về Tiêu chí phân loại doanh nghiệp để thực hiện cơ cấu lại vốn nhà nước tại doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn nhà nước và các văn bản pháp quy liên quan.

Phụ lục 1.2:
Danh mục doanh nghiệp SCIC thực hiện nắm giữ vốn/ cơ cấu lại theo phương án riêng giai đoạn 2026-2030

STT	Tên doanh nghiệp	Tỷ lệ vốn SCIC hiện nay (*)	Ghi chú
1	Ngân hàng Thương mại cổ phần Quân Đội (MB)	9,83%	-SCIC là cổ đông chiến lược của MB từ năm 2015 và việc đầu tư cổ phiếu MB đã được các cấp có thẩm quyền chỉ đạo tại Thông báo (mật) số 16/TB-VPCP ngày 22/03/2021 của Văn phòng chính phủ. - Tiếp tục nắm giữ và đầu tư bổ sung tăng tỷ lệ sở hữu của SCIC đến mức tối đa tại MB theo quy định của pháp luật và sẽ xem xét thoái vốn tại thời điểm thích hợp. - Trong phụ lục kèm theo Quyết định 40/2026/QĐ-TTg, doanh nghiệp thuộc nhóm thực hiện cơ cấu lại vốn, Nhà nước nắm giữ từ 65% vốn điều lệ trở lên bao gồm ngành tài chính, ngân hàng.
2	Ngân hàng Thương mại cổ phần Đầu tư và phát triển Việt Nam – BIDV	1,77%	- Theo Quyết định số 03/QĐ-ĐTKDV.HĐTV ngày 13/1/2026 của SCIC, đây là khoản đầu tư mang tính dài hạn. - Trong phụ lục kèm theo Quyết định 40/2026/QĐ-TTg, doanh nghiệp thuộc nhóm thực hiện cơ cấu lại vốn, Nhà nước nắm giữ từ 65% vốn điều lệ trở lên bao gồm ngành tài chính, ngân hàng. Tuy nhiên, đây là khoản đầu tư mới, SCIC nắm giữ, thực hiện thoái vốn đầu tư phù hợp với nhu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh của SCIC và pháp luật.
3	Công ty cổ phần Đầu tư Bảo Việt - SCIC	50,0%	Đây là khoản đầu tư SCIC góp vốn vào Công ty cổ phần Đầu tư SCIC - Bảo Việt (BSI) nhằm mục đích để BSI thay mặt Chủ đầu tư triển khai dự án Tháp tài chính quốc tế (Dự án IFT). Hiện nay, SCIC đang xây dựng phương án bán vốn trình các cấp có thẩm quyền.

(*) Ghi chú: Ngày 13/1/2026 SCIC có Quyết định số 03/QĐ-ĐTKDV.HĐTV về đầu tư mua cổ phiếu Ngân hàng BIDV, hiện nay tỷ lệ sở hữu của SCIC tại BIDV là 1,77%.

Phụ lục 1.3: Danh mục doanh nghiệp SCIC thực hiện chuyển giao vốn theo chỉ đạo của cấp có thẩm quyền

STT	Tên doanh nghiệp	Tỷ lệ vốn SCIC hiện nay (*)
1	Tổng công ty Hàng không Việt Nam – CTCP[1]	47,13%

(*) Ghi chú: Tỷ lệ vốn SCIC tính tại thời điểm 06/08/2026

Phụ lục 1.4: Danh mục doanh nghiệp SCIC triển khai bán toàn bộ vốn giai đoạn 2026-2030

Phụ lục 1.4.1: Danh mục doanh nghiệp SCIC triển khai bán toàn bộ vốn(*)

STT	Tên Doanh nghiệp	Tỷ lệ vốn SCIC (**)
1	Công ty cổ phần Bến xe Kon Tum	97,0%
2	Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng và Kinh doanh nhà Đak Lak	16,0%
3	Tổng Công ty Vật liệu Xây dựng số 1 - CTCP	40,1%
4	Công ty cổ phần Xây dựng hạ tầng Khu công nghiệp Cần Thơ	98,8%
5	Công ty cổ phần Nông sản Thực phẩm xuất khẩu Cần Thơ	98,3%
6	Công ty cổ phần Xây dựng tư vấn đầu tư Bình Dương	23,3%
7	Công ty cổ phần Xây dựng và Dịch vụ công cộng Bình Dương	30,0%
8	Công ty cổ phần Thủy sản và Xuất nhập khẩu Côn Đảo	34,3%
9	Công ty cổ phần Nhân lực quốc tế Sovilaco[2]	75,0%
10	Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu thuỷ sản An Giang	8,2%
11	Công ty cổ phần Vật liệu Xây dựng Bến Tre	49,8%
12	Công ty cổ phần Đầu tư và Xây lắp Cần Thơ	41,5%
13	Công ty cổ phần Thiết bị phụ tùng Sài Gòn	2,5%
14	Công ty cổ phần Xây dựng và phát triển đô thị Cần Thơ	47,2%
15	Công ty cổ phần Thương mại và Dịch vụ tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	9,3%
16	Công ty cổ phần Cung ứng nhân lực quốc tế và thương mại	98,3%
17	Tổng công ty LICOGI-CTCP	40,7%
18	Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu và Hợp tác đầu tư giao thông	97,4%

[1] Ngày 01/10/2025, SCIC đã có Công văn số 73/ĐTKDV.HĐTV báo cáo Bộ Tài chính về phương án sắp xếp phần vốn của SCIC tại VNA. Trên cơ sở các cuộc họp với SCIC, Cục Phát triển DNNN đã báo cáo Lãnh đạo Bộ Tài chính và ngày 23/12/2025, Bộ Tài chính đã có tờ trình số 984/TTr-BTC báo cáo Chính phủ về phương án sắp xếp phần vốn của SCIC tại VNA và đang tổng hợp các ý kiến góp ý của Bộ Tư pháp, Bộ Xây dựng. SCIC đã tham gia cuộc họp ngày 17/3/2026 do Cục DNNN Bộ Tài chính chủ trì về việc chuyển giao vốn của SCIC tại VNA về Bộ Tài chính. Theo đó việc triển khai sẽ được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 57/2026/NĐ-CP. Hiện SCIC đang bám sát ý kiến chỉ đạo của Bộ Tài chính.

[2] Cục Công nghiệp an ninh thuộc Bộ Công an đã có văn bản số 3598/H08-P7 ngày 29/12/2025 gửi SCIC đề nghị tạm dừng báo cáo thoái vốn Sovilaco thuộc SCIC cho đến khi Bộ Công an có ý kiến trao đổi về việc xin chủ trương tiếp nhận Sovilaco về Bộ Công an.

STT	Tên Doanh nghiệp	Tỷ lệ vốn SCIC (**)
	vận tải	
19	Công ty cổ phần Phát triển hạ tầng khu công nghiệp Thái Nguyên	98,8%
20	Tổng công ty Xây dựng công trình Giao thông 8	8,5%
21	Công ty cổ phần Giải trí quốc tế Lợi Lai	24,4%
22	Tổng công ty Thủy sản Việt Nam - CTCP	63,4%
23	Công ty cổ phần Kỹ thuật tài nguyên và môi trường Sơn La	24,0%
24	Công ty cổ phần Khảo sát, Thiết kế, Xây dựng Cao Bằng	12,0%
25	Công ty cổ phần Giao nhận kho vận ngoại thương	99,5%
26	Công ty cổ phần Nhựa Việt Nam	65,9%
27	Công ty cổ phần Sách Việt Nam	10,0%
28	Công ty cổ phần Nông sản Agrexim	30,8%
29	Công ty cổ phần Công nghệ thông tin viễn thông và Tự động hóa dầu khí (PVTech)	13,6%
30	Công ty cổ phần TRAENCO	19,4%
31	Công ty cổ phần tư vấn Biển Việt	12,7%
32	Công ty cổ phần Thiết bị Khí tượng Thủy văn và Môi trường Việt Nam	45,0%
33	Công ty cổ phần Thương mại tổng hợp Bà Rịa Vũng Tàu	15,3%
34	Công ty cổ phần ACS Việt Nam	30,2%
35	Công ty cổ phần Thương mại Tổng hợp Bắc Giang	44,2%
36	Công ty cổ phần Xây dựng và phát triển Cơ sở Hạ tầng Hải Phòng	9,0%
37	Công ty cổ phần Tư vấn xây dựng Bắc Kạn	30,0%
38	Công ty cổ phần Vận tải, dịch vụ và xây dựng Bắc Kạn	14,3%
39	Công ty cổ phần Xây dựng và Phát triển nông thôn II Cao Bằng	47,5%
40	Công ty cổ phần Công trình Giao thông Bình Thuận	92,1%
41	Công ty cổ phần Công trình giao thông vận tải Quảng Nam	53,8%
42	Công ty cổ phần Du lịch Quảng Ngãi	2,8%
43	Công ty cổ phần Trà Bắc	45,7%
44	Công ty cổ phần Đầu tư và Dịch vụ Thăng Long	3,4%
45	Công ty cổ phần GP9	6,4%
46	Công ty cổ phần Cảng quốc tế Lào Việt	13,5%
47	Trường Đại học Công nghiệp Vinh	15,7%
48	Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư và Đầu tư Việt Nam	30,0%

STT	Tên Doanh nghiệp	Tỷ lệ vốn SCIC (**)
49	Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển miền Trung	12,2%
50	Tổng công ty Thiết bị y tế Việt Nam - CTCP	14,0%
51	Công ty cổ phần Du lịch và Xúc tiến đầu tư	10,0%
52	Công ty cổ phần Đầu tư Xuất nhập khẩu Đăk Lăk	9,3%
53	Công ty cổ phần Đóng tàu và Dịch vụ dầu khí Vũng Tàu	48,6%
54	Công ty cổ phần Nhựa Thiếu niên Tiền Phong	37,1%
55	Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Y tế DOMESCO	34,7%
56	Công ty cổ phần Vật liệu xây dựng Khoáng sản Bình Thuận	66,5%
57	Tổng công ty Thép Việt Nam- thoái vốn sau khi quyết toán cổ phần hóa.	93,9%
58	Tập đoàn dệt may Việt Nam- CTCP- thực hiện thoái vốn sau khi SCIC hoàn thành việc tăng vốn điều lệ, vốn nhà nước tại Vinatex.	53,5%
59	Tổng công ty Tư vấn Xây dựng Việt Nam – CTCP	87,3%
60	Công ty cổ phần Bệnh viện Giao thông vận tải[3]	71,1%
61	Công ty cổ phần cảng An Giang[4]	53,0%
62	Công ty cổ phần cảng Quảng Bình[5]- (thực hiện thoái vốn sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt)	89,5%

[3] Thực hiện chỉ đạo của Bộ Tài chính tại văn bản số 20405/BTC-DNNN ngày 29/12/2025 về việc giải trình đối với yêu cầu của Lãnh đạo Chính phủ tại văn bản số 12721/VPCP-ĐMDN ngày 24/12/2025, tiếp theo văn bản số 2052/ĐTKDVĐT5 ngày 28/11/2025, SCIC đã có Công văn số 05/ĐTKDV-ĐT5 ngày 06/01/2026 báo cáo Bộ Tài chính. Sau cuộc họp ngày 14/01/2026 do Bộ Tài chính chủ trì với các Bộ ngành, UBND Hà Nội..., căn cứ ý kiến trả lời bằng văn bản của các bên, Bộ Tài chính đã có công văn số 1342/BTC-DNNN ngày 02/02/2026 báo cáo Lãnh đạo Chính phủ. Ngày 17/3/2026, Văn phòng Chính phủ có văn bản số 2293/VPCP-KTTH chỉ đạo của PTTg Hồ Đức Phớc yêu cầu Bộ tài chính lấy ý kiến Bộ Y tế, Bộ Công An và UBND thành phố HN để thống nhất báo cáo Thủ tướng Chính phủ. SCIC thực hiện thoái vốn sau khi cấp có thẩm quyền phê duyệt. Doanh nghiệp không nằm trong nhóm DN nắm giữ theo tiêu chí phân loại DN của Quyết định số 40/2026/QĐ-TTg ngày 05/08/2026 của Thủ tướng Chính phủ.

[4] Theo phân loại cảng biển Việt Nam, cảng An Giang là cảng loại III (không phải cảng đặc biệt theo mục II.3 Phụ lục tiêu chí theo Quyết định số 40/QĐ-TTg ngày 05/8/2026). Đánh giá tình hình hoạt động kinh doanh của Cảng An Giang ngày càng sụt giảm, việc tiếp tục giữ vốn nhà nước tại doanh nghiệp sẽ không hiệu quả. SCIC đã gửi các công văn số 2176/ĐTKDV-CNMT ngày 17/12/2025 và số 245/ĐTKDV-CNMT ngày 20/3/2026 cho Bộ Quốc phòng xin ý kiến về phương án sắp xếp phần vốn nhà nước do SCIC quản lý tại 02 DN (Cảng Quảng Bình, Cảng An Giang) và có công văn số 2175/ĐTKDV-CNPN ngày 17/12/2025 và công văn số 350/ĐTKDV-CNPN ngày 23/3/2026 lấy ý kiến UBND tỉnh An Giang. Bộ Quốc phòng gửi công văn số 2812/BQP-TC ngày 28/4/2026, UBND tỉnh An Giang có công văn số 2252/UBND-KT. Ngày 17/7/2026 Bộ Xây dựng gửi công văn số 11023/BXD-QLDN về phương án sắp xếp đối với CTCP Cảng Quảng Bình và CTCP Cảng An Giang. SCIC tiếp tục lấy ý kiến của Bộ Quốc Phòng về việc thoái vốn nhà nước do SCIC quản lý tại Công ty cổ phần Cảng An Giang có ảnh hưởng đến quốc phòng, an ninh hay không và sẽ tổng hợp báo cáo Bộ Tài chính trình Thủ tướng Chính phủ xem xét quyết định.

[5] Theo phân loại cảng biển Việt Nam, cảng Quảng Bình là cảng loại II (không phải cảng đặc biệt theo mục II.3 Phụ lục tiêu chí theo Quyết định số 40/QĐ-TTg ngày 05/8/2026). Hiện tại, tình hình hoạt động của Công ty rất khó khăn, quy mô hoạt động nhỏ, lỗ lũy kế hiện là 2,19 tỷ đồng (chiếm 24,6% vốn điều lệ). SCIC đã gửi các công văn số 2176/ĐTKDV-CNMT ngày 17/12/2025 và số 245/ĐTKDV-CNMT ngày 20/3/2026 cho Bộ Quốc

STT	Tên Doanh nghiệp	Tỷ lệ vốn SCIC (**)
63	Công ty cổ phần cảng Thuận An- thoái vốn (nếu có sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt)[6]	66,1%
64	Công ty cổ phần xây dựng và xuất nhập khẩu tổng hợp	60,2%
65	Tổng Công ty cổ phần Xây dựng công nghiệp Việt Nam	82,8%
66	Công ty cổ phần Nhiệt điện Phả Lại[7]	0,02%

Ghi chú:

(*) Trong trường hợp doanh nghiệp khó bán, bán nhiều lần không thành công, Hội đồng thành viên SCIC quyết định việc thực hiện các hình thức cơ cấu lại khác đối với phần vốn SCIC tại doanh nghiệp theo quy định.
(**) Tỷ lệ vốn SCIC tính tại thời điểm 06/08/2026.

Phụ lục 1.4.2: Danh mục doanh nghiệp SCIC thực hiện cổ phần hóa hoặc các hình thức cơ cấu lại vốn tại doanh nghiệp theo quy định của pháp luật về quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp và quy định của pháp luật có liên quan

STT	Tên doanh nghiệp	Tỷ lệ vốn SCIC hiện nay (*)
1	Công ty TNHH MTV Khai thác và chế biến đá An Giang[8]	100%
2	Công ty TNHH MTV In thống kê Thành phố Hồ Chí Minh	100%
3	Công ty TNHH MTV Đầu tư và phát triển HPI	100%

(*) Tỷ lệ vốn SCIC tính tại thời điểm 06/08/2026.

---

phòng xin ý kiến về việc chuyển giao phần vốn của SCIC tại 02 DN (Cảng Quảng Bình, Cảng An Giang). Bộ Quốc phòng gửi công văn số 2812/BQP-TC ngày 28/4/2026 về việc không có nhu cầu nhận chuyển giao CTCP Cảng Quảng Bình và CTCP Cảng An Giang. Bộ Xây dựng gửi công văn số 11023/BXD-QLDN ngày 17/7/2026 về phương án sắp xếp đối với CTCP Cảng Quảng Bình và CTCP Cảng An Giang. Hiện tại SCIC đang tổng hợp ý kiến để báo cáo Bộ Tài chính, trong đó đề xuất chấp thuận cho SCIC chủ động thực hiện thoái vốn tại CTCP Cảng Quảng Bình theo quy định pháp luật hiện hành, do Tổng công ty Tân Cảng Sài Gòn không có nhu cầu nhận chuyển giao phần vốn. Theo đó, SCIC chỉ thực hiện thoái vốn (nếu có) sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

[6] Theo phân loại cảng biển Việt Nam, Cảng Thuận An là cảng biển loại II, không phải cảng biển đặc biệt theo Mục II.2 Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 40/2026/QĐ-TTg ngày 05/8/2026 của Thủ tướng Chính phủ. DN có quy mô nhỏ và hạ tầng cảng còn hạn chế nên DN không thuộc ngành, lĩnh vực giữ lại.

[7] Công ty cổ phần Nhiệt điện Phả Lại (SCIC đầu tư linh hoạt trên thị trường chứng khoán với số vốn là 627 triệu đồng và tỷ lệ vốn SCIC tại doanh nghiệp là 0,02%). Theo Quyết định số 40/2026/QĐ-TTg, SCIC thực hiện thoái vốn sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt, đảm bảo tuân thủ đúng quy định pháp luật.

[8] Theo Điều 4 Khoản II Phụ lục tại Quyết định số 40/2026/QĐ-TTg, *"khai thác khoáng sản quy mô lớn theo quy định hiện hành về phân loại quy mô mỏ khoáng"* thuộc nhóm ngành, lĩnh vực Nhà nước nắm giữ từ 65% vốn điều lệ trở lên. Đối với Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Khai thác và chế biến đá An Giang- Cổ phần hóa, SCIC nắm giữ trên 65% vốn nhà nước. Sau đó, triển khai thoái toàn bộ vốn SCIC tại Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Khai thác và chế biến Đá An Giang (nếu có) sau khi được làm rõ quy mô mỏ khoáng, đảm bảo tuân thủ đúng quy định pháp luật.

Phụ lục 1.5: Danh mục doanh nghiệp SCIC thực hiện các hình thức cơ cấu lại theo quy định của pháp luật

STT	Tên doanh nghiệp	Tỷ lệ vốn SCIC hiện nay(*)
1	Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng giao thông - thủy lợi Thừa Thiên Huế	17,3%
2	Công ty cổ phần Phương Hải	28,8%
3	Công ty cổ phần Nuôi và dịch vụ thuỷ đặc sản Thừa Thiên Huế	46,3%
4	Công ty cổ phần Xây dựng Tây Ninh	74,2%
5	Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Vĩnh Lợi	23,0%
6	Công ty cổ phần Địa ốc Long An	15,0%
7	Công ty cổ phần Chế biến nông sản thực phẩm Bắc Giang	21,8%
8	Công ty cổ phần Xây lắp thủy lợi Bắc Giang	28,8%
9	Công ty cổ phần Cơ khí, Xây lắp công nghiệp Cao Bằng	38,7%
10	Công ty cổ phần Dịch vụ thương mại công nghiệp Hà Nội Hanitsco	0,2%

(*) Tỷ lệ vốn SCIC tính tại thời điểm 06/08/2026.

(3)

CNPN xác nhận thời của KHDN trong QĐ 129.